

Mẫu số 05

(Mẫu Phụ lục II Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM
CÔNG TY CP XÂY LẮP III PETROLIMEX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 07 /XL3-HĐQT

Tp.HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP III PETROLIMEX

Năm báo cáo : 2016

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Xây Lắp III Petrolimex
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0302536580
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 50.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: số 232, đường Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, Tp. HCM
- Số điện thoại: 08 39404602
- Số fax: 08 39404606
- Website: www.penjico.petrolimex.com.vn
- Mã cổ phiếu: PEN

2- Quá trình hình thành và phát triển:

2.1. Thành lập:

Năm 1977 Bộ Vật Tư thành lập Công Ty Xây Lắp III là một doanh nghiệp Nhà nước với chức năng nhiệm vụ duy tu sửa chữa các công trình xăng dầu tiếp quản của chế độ cũ và xây mới các công trình kho xăng dầu, cầu cảng thuộc ngành xăng dầu cho các tỉnh từ Quảng Bình cho đến Cà Mau.

Ngày 01/01/2002 Công Ty Xây Lắp III chính thức chuyển sang Công Ty Cổ Phần theo Quyết định số 0721/QĐ-BTM ngày 08/06/1999 và Quyết định số 1239/2001/QĐ-BTM ngày 14/11/2001 của Bộ Thương Mại với tên gọi mới là Công Ty Cổ Phần Xây lắp III Petrolimex. Vốn điều lệ là 4,2 tỷ đồng, trong đó vốn Nhà nước chiếm 30%. Sở Kế hoạch đầu tư TPHCM cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần lần đầu số 4103000817 ngày 31/01/2002, số đăng ký kinh doanh mới 0302536580 cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 13/10/2014. Tổng vốn điều lệ của Công ty là 50 tỷ đồng.

2.2. Niêm yết:

Công ty đã niêm yết cổ phiếu công ty CP Xây Lắp III Petrolimex trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán PEN từ ngày 30/06/2014 và chính thức giao dịch từ ngày 25/9/2014.

2.3. Các sự kiện khác:

Tổ chức Bureau Veritas certification cấp chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 về bồn bể và hệ thống đường ống xăng dầu vào ngày 01/10/2007. Được tái chứng nhận lần 1 hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 vào ngày 29/09/2010. Được tái chứng nhận lần 2 vào ngày 20/09/2013 và có hiệu lực đến 19/09/2016. Được tái chứng nhận lần 3 vào ngày 15/09/2016 và có hiệu lực đến 14/09/2018. Điều này thể hiện sự vững mạnh và tính chuyên nghiệp ngày càng cao của Công ty.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là: xây lắp các công trình phục vụ ngành xăng dầu; xây lắp bồn chứa, đường ống, kho cảng chứa xăng dầu; lắp đặt thiết bị phòng cháy, chữa cháy; sản xuất kinh doanh các sản phẩm cơ khí, vật liệu xây dựng; vận tải, giao nhận hàng hóa và cho thuê kho bãi, nhà xưởng; xử lý nền móng công trình; xây dựng công trình bờ kè, bến cảng; kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu, vật tư, thiết bị ngành xăng dầu;

Trong năm 2016 doanh thu chính của Công ty từ hoạt động xây lắp, cung cấp dịch vụ, cho thuê nhà xưởng và doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính.

3.2. Địa bàn kinh doanh:

Về mặt địa lý, Công ty CP Xây Lắp III Petrolimex chủ yếu kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam như Hà Nội, Thái Nguyên, Quảng Nam, Đà Nẵng, Bình Định, Khánh Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Cà Mau.

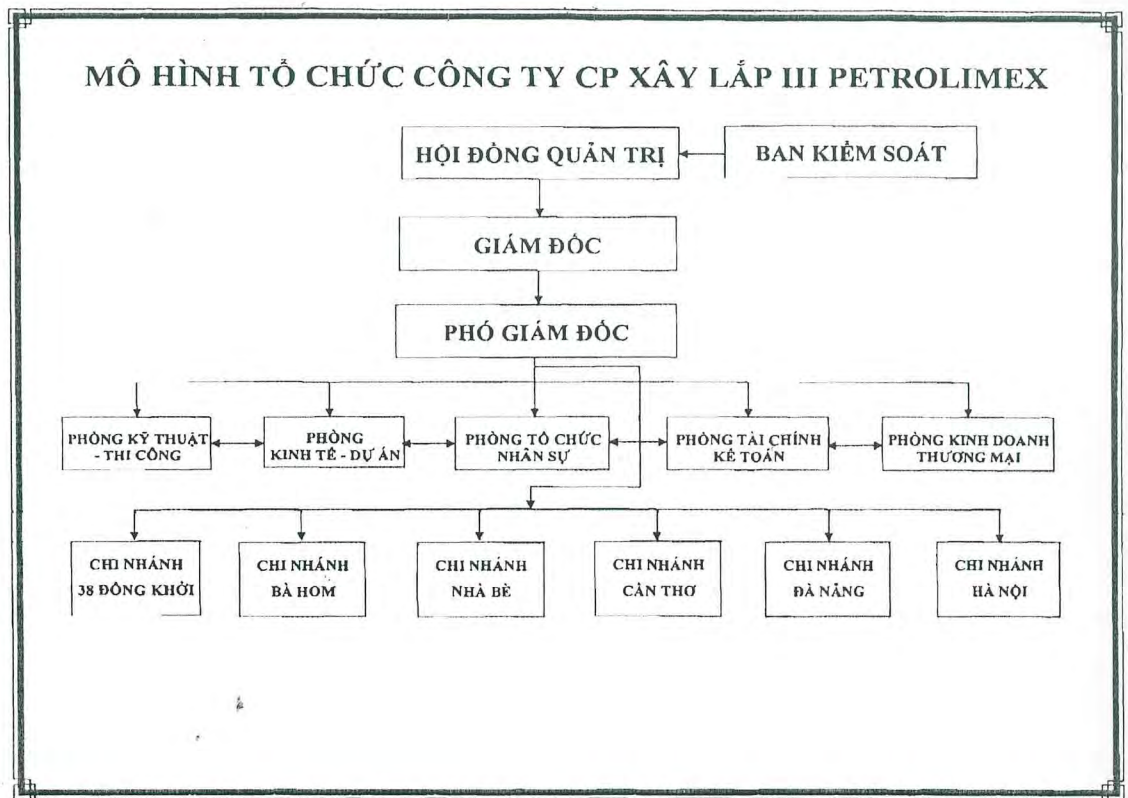
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1. Mô hình quản trị:

Từ năm 2002 Công ty chuyển sang mô hình hoạt động Công ty Cổ phần. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty. Thứ hai là Hội đồng quản trị, đây là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Công ty ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị, Công ty có một Giám đốc, ba phó Giám đốc và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Đồng thời Công ty có một Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty nhằm thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành

Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



4.3. Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty TNHH Xây Lắp Điện Máy Thăng Long

Địa chỉ: 232 Nguyễn Tất Thành phường 13 quận 4 TPHCM.

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Điện sản xuất và bán buôn đồ điện.

Vốn điều lệ 900.000.000 đồng. Tỷ lệ góp vốn của công ty là 44% (400 triệu).

5. Định hướng phát triển:

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của công ty:

- Định hướng phát triển của công ty là xây dựng công ty trở thành một trong những đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực xây lắp hệ thống bồn chứa, đường ống, kho cảng chứa xăng dầu.
- Hoàn thiện mô hình tổ chức và đào tạo đội ngũ nhân lực theo tiêu chuẩn ASME đủ khả năng nhận thầu các công trình thuộc dạng PC hoặc EPC, các công trình có vốn đầu tư nước ngoài.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Đầu tư nhà máy cơ khí tại Nhà Bè để phục vụ công tác chế tạo, gia công sản phẩm cơ khí theo quy trình khép kín đảm bảo tiến độ thi công không phụ thuộc vào địa bàn công trình, thời tiết.

- Công ty sẽ hợp tác với các đơn vị trong ngành cũng như nước ngoài cùng tham gia đấu thầu các công trình quốc tế, nhằm xây dựng thương hiệu trên thị trường và tăng thêm doanh thu cho Công ty.

5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của công ty:

- Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ được quan tâm kiểm tra thường xuyên, chặt chẽ.
- Công đoàn cơ sở công ty CP Xây Lắp III Petrolimex trực thuộc Công đoàn Xăng Dầu Việt Nam, hưởng ứng đóng góp, tích cực tham gia các hoạt động xã hội do Công Đoàn Xăng Dầu Việt Nam phát động.

6. Các rủi ro:

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2016

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Với sự nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành và toàn thể CBCNV đã đưa ra nhiều giải pháp để thực hiện mục tiêu đề ra và đạt kết quả như sau:

Bảng kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2016

STT	Chỉ tiêu cơ bản	Kế hoạch 2016 (tỷ đồng)	Thực hiện 2016 (tỷ đồng)	Tỷ lệ hoàn thành năm
1	Sản lượng	280	212,763	76%
2	Doanh thu	234	268,337	115%
3	Lợi nhuận trước thuế	7,752	9,137	118%
4	Đầu tư	31,687	4,395	14%

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách ban điều hành:

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỖ Ở HIỆN NAY	CHỨC VỤ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần của công ty
1	Nguyễn Sum	1972	30/31/24/16 Lâm Văn Bền P. Tân Kiên Q.7 TPHCM	Giám đốc	0.37%
2	Lê Trung Dũng	1954	1142A Lê Đức Thọ Phường 13 Quận Gò Vấp TPHCM	Phó Giám đốc. Miễn nhiệm ngày 01/07/16	1.44%
3	Nguyễn Ngọc Thanh	1969	30 Sầm Sơn Quận Tân Bình TPHCM	Phó Giám đốc	0%
4	Dương Minh Trí	1982	79/10 Huỳnh Tấn Phát P. Tân Thuận Đông Quận 7 TPHCM	Phó Giám đốc. Bỏ nhiệm ngày 04/05/16	0.03%
5	Nguyễn Huy Nhân	1963	495/3, Khu phố 7, Thị trấn Nhà	Phó Giám đốc.	0.13%

			Bè, TPHCM	Bổ nhiệm ngày 04/05/16	
4	Nguyễn Thị Vân	1966	266/2A Bùi Đình Túy Phường 24 Quận Bình Thạnh TPHCM	Kế toán trưởng	0.1%

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: Không

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

Số lượng lao động tính đến ngày 31/12/2016 là 219 người.

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động như BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn 24/24, ăn ca, xăng xe, lương, thưởng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

- Tháng 11 năm 2016 HĐQT đã điều chỉnh bổ sung tăng kế hoạch đầu tư thêm 335 triệu đồng.

- Giá trị đầu tư thực hiện là 4,395 tỷ đồng đạt 14% kế hoạch.

- Công tác đầu tư chủ yếu trong năm 2016 tập trung vào trang bị đầu tư máy móc, thiết bị tại Nhà máy gia công cơ khí Nhà Bè; xây dựng nhà xưởng tại Chi nhánh Nhà Bè và Chi nhánh Đà Nẵng.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty TNHH Xây Lắp Điện Máy Thăng Long kinh doanh không hiệu quả, mất khả năng thanh toán và đã ngừng hoạt động.

Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tại Công ty TNHH Xây Lắp Điện Máy Thăng Long với số tiền là 400.000.000 đồng.

4. Tình hình tài chính:

4.1. Tình hình tài chính:

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	374.742.234.659	322.008.596.677	- 14,07%
Doanh thu thuần	239.491.175.761	237.413.662.560	- 0,86%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.487.243.544	-18.060.431.841	
Lợi nhuận khác	694.798.035	27.198.019.749	38,14%
Lợi nhuận trước thuế	4.182.041.579	9.137.587.908	+ 118,49%
Lợi nhuận sau thuế	2.846.138.992	7.212.386.594	+ 153,41%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	569	1.442	1,53%

- Kết quả kinh doanh hoạt động xây lắp và dịch vụ của Cty lỗ 18.060 Trđ do lãi gộp chỉ đạt 9.951 Trđ bằng 4,19% doanh thu trong khi chi phí quản lý phân bổ 22.169 Trđ và lãi vay 5.286 Trđ. Trong đó nguyên nhân do lỗ trích lập dự phòng bảo hành là 2.051 Trđ, trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi 8.717 Trđ, lỗ chi phí tại Nhà máy gia công cơ khí Nhà Bè 4.749 Trđ (không khai thác được hết năng lực, thiết bị mang tính phục vụ chuyên ngành xây lắp xăng dầu không phù hợp với yêu cầu xã hội trong khi vẫn phải chịu chi phí khấu hao nên phát sinh lỗ).

- Thu nhập khác lãi 27.198 Trđ do thu nhập chủ yếu từ chuyển giao tài sản và hỗ trợ kinh doanh tại nhà 38 Đồng Khởi 12.635 Trđ, Hoàn nhập dự phòng phải trả: 9.262 Trđ, Hoàn nhập quỹ lương 2015 là 2.314 Trđ, Thanh lý tài sản cố định và công cụ dụng cụ 507 Trđ.

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLD /Nợ ngắn hạn	1.18	1.26	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLD – Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0.92	0.94	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.77	0.73	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3.49	3.49	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	3.10	3.14	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.63	0.73	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	1.19%	3,04%	
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	3.32%	8,56%	
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	0.76%	2,24%	
+ Hệ số LN từ HĐKD/DT thuần	1.45%		

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1. Cổ phần:

Tổng số 5.000.000 cổ phần của Công ty CP Xây Lắp III Petrolimex đang lưu hành đều là cổ phiếu phổ thông, và thuộc loại cổ phần chuyển nhượng tự do không có số lượng chuyển nhượng hạn chế theo quy định của pháp luật .

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
Cổ đông tổ chức	1.954.090	39
Cổ đông cá nhân	3.045.910	61
Tổng Cộng	5.000.000	100%
Cổ đông trong nước	5.000.000	100%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5. Các chứng khoán khác: Không

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Khó khăn:

- Năm 2016, công ty gặp nhiều khó khăn trong công tác tạo nguồn, do nguồn công việc từ năm 2015 chuyển sang 2016 không nhiều, việc tìm kiếm các công trình, dự án mới cũng gặp nhiều khó khăn do việc đấu thầu ngày càng cạnh tranh quyết liệt, mặc dù công ty đã tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm mở rộng các đối tác khách hàng nhằm đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên một số dự án công ty tiếp cận đến quý III mới được phê duyệt, vì vậy năm 2016 giá trị sản lượng thực hiện không đạt so với kế hoạch đề ra.

- Do phải đấu thầu trong điều kiện cạnh tranh gay gắt nên một số công trình tham gia đấu thầu phải giảm giá rất nhiều mới có thể trúng thầu. Do đó các công trình thực hiện hầu như lợi nhuận thấp, điều đó cũng ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD.

- Hoạt động SXKD vẫn phải dùng hoàn toàn nguồn vốn vay từ ngân hàng trong ngành và một số nguồn vay khác. Trong khi việc đầu tư tài chính vào ngân hàng không sinh lợi điều đó đã ảnh hưởng rất lớn tới kết quả SXKD.

- Công trình Vân phong đã thực hiện xong và đã hết thời gian bảo hành nhưng vẫn chưa thanh quyết toán được với nhiều lý do, trong đó có cả lý do chủ quan cũng như

khách quan, vì thế không những không thu hồi được vốn, mà còn phải chịu lãi vay ngân hàng.

b. Thành tựu :

- Công ty hoạt động ổn định, sau những khó khăn do bối cảnh tình hình chung trong nước, và đã có những bước tăng trưởng khá vững chắc.
- Ban lãnh đạo công ty đoàn kết, quyết liệt trong công tác quản lý, điều hành, chỉ đạo các chi nhánh, các BCH công trình trực thuộc công ty.
- Hầu hết các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật hoàn thành, và có những chỉ tiêu vượt mức so với kế hoạch đề ra.
- Tình hình sản xuất của các chi nhánh dần được ổn định. Chất lượng sản phẩm được nâng lên. Các công trình do công ty thực hiện đều được chủ đầu tư trong nước cũng như nước ngoài đánh giá cao, như công trình Tổng kho xăng dầu Thanh Lẽ; Công trình Nhà tách sáp và cụm bồn bể Dầu thực vật Cái Lân của tập đoàn Calofic Malaysia; Sửa chữa cải tạo kho Nhon Trạch của công ty Vopak; Công trình bể chứa của công ty Total tại Campuchia; Kho xăng dầu Phú Quý QK7; Kho dầu nhờn Tổng kho XD Nhà Bè, v.v... Qua đó công ty xác định được chỗ đứng của mình trên thị trường xây lắp trong nước cũng như trong khu vực Đông Nam Á.
- Mặc dù thi công trong điều kiện các kho xăng dầu và nhà máy đang hoạt động, nhưng các công trình đã thực hiện vẫn đảm bảo an toàn về người và cơ sở vật chất. Không để xảy ra các vụ việc như cháy nổ, mất an toàn lao động.
- Ngoài các khách hàng truyền thống trong và ngoài ngành, công ty đã mở rộng được đối tượng khách hàng và địa bàn hoạt động.

2. Tình hình tài chính:

2.1. Tình hình tài sản:

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
I- Tài sản ngắn hạn	333.003.324.156	283.333.206.422
1- Tiền và các khoản tương đương tiền	30.143.963.698	13.913.359.261
2- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	60.443.309.600	59.045.817.100
3- Các khoản phải thu ngắn hạn	169.200.488.505	136.187.364.186
4- Hàng tồn kho	72.084.727.450	72.817.231.695
5- Các tài sản ngắn hạn khác	1.130.834.903	1.369.434.180
II- Tài sản dài hạn	41.738.910.503	38.675.390.255
1- Các khoản phải thu dài hạn	10.000.000	10.000.000

2- Tài sản cố định	36.186.755.697	35.968.658.712
3- Bất động sản đầu tư	110.108.382	93.297.942
4- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	650.000.000	650.000.000
5- Tài sản dài hạn khác	4.782.046.424	1.953.433.601
Tổng tài sản	374.742.234.659	322.008.596.677

2.2 Tình hình nợ phải trả:

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
I – Nợ phải trả	291.417.586.842	236.937.547.671
1 – Nợ ngắn hạn	281.912.320.638	223.590.544.901
2 – Nợ dài hạn	9.505.266.204	13.347.002.770
II – Vốn chủ sở hữu	83.324.647.817	85.071.049.006
1 – Vốn chủ sở hữu	83.324.647.817	85.071.049.006
2 – Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0
Tổng nguồn vốn	374.742.234.659	322.008.596.677

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

– Không ngừng rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ trong Công ty. Song song với việc quản lý theo quy chế, Công ty thường xuyên chú trọng củng cố hệ thống nghiệp vụ từ các phòng ban đến các đơn vị trực thuộc, hướng dẫn và giám sát việc triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật.

– Thực hiện việc trích lập dự phòng và xử lý tổn thất theo Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính: Công ty đã trích lập đầy đủ các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính, dự phòng nợ phải thu khó đòi và dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp.

– Thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tới toàn thể CBCNV nắm vững và chấp hành nghiêm các văn bản, chỉ thị của Nhà nước, Chính phủ, Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam.

– Đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty vào ngày 15/04/2016. Các nội dung thông qua Đại hội được các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ cao.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1. Kế hoạch tài chính chủ yếu:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	50
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	234
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,810
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10

4.2. Kế hoạch đầu tư:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	43,122
+	Đầu tư và mua sắm Máy móc thiết bị dụng cụ	Tỷ đồng	8,115
+	Cơ sở vật chất	Tỷ đồng	13,577
+	Đào tạo nguồn nhân lực	Tỷ đồng	0,430
+	Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	21,000
2	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	43,122
+	Vốn Vay/ khác	Tỷ đồng	43,122

5. Giải trình của Ban Giám đốc với ý kiến của kiểm toán (nếu có): Không

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2016, cùng với sự đoàn kết, nỗ lực của CBCNV Công ty đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch được giao doanh thu thực hiện 268 tỷ đạt 115%, lợi nhuận trước thuế thực hiện 9,137 tỷ đạt 118% kế hoạch năm. Trong số lợi nhuận trên không có lợi nhuận từ nguồn đầu tư vào ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex.

Công ty vẫn chưa thể vốn hóa được số lượng cổ phần của Ngân Hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex mà công ty hiện đang nắm giữ thành nguồn vốn phục vụ cho hoạt động SXKD. Do đó nguồn vốn hoạt động của công ty hoàn toàn lệ thuộc vào nguồn vốn tín dụng ngắn hạn, trung và dài hạn của ngân hàng. Đây cũng là một trong nhiều yếu tố góp phần làm ảnh hưởng đến lợi nhuận.

Đầu tư 4.395 tỷ đồng vào việc trang bị máy móc và hoàn thiện nhà xưởng cơ khí phục vụ công tác chế tạo, gia công sản phẩm cơ khí tại khu vực Nhà Bè và Chi nhánh Đà Nẵng.

Tình hình tài chính của công ty tại thời điểm cuối năm 2016: Công nợ quá hạn khó đòi 28,367 tỷ đồng, đã trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định là 17,541 tỷ đồng và

được phân loại theo từng giai đoạn : Từ 6 tháng đến 1 năm là 405 triệu đồng; từ 1 đến 2 năm là 9,535 tỷ đồng; từ 2 đến 3 năm là 847 triệu đồng và từ 3 năm trở lên là 6,754 tỷ đồng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

Với mục tiêu đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã tổ chức chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc thực hiện các giải pháp giảm chi phí sản xuất, nâng cao công tác quản trị, nâng cấp chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh công tác thương mại, thu xếp vốn và triển khai thực hiện các dự án đầu tư.

Nhìn chung trong năm vừa qua, mặc dầu gặp phải nhiều khó khăn nhưng Ban Giám đốc đã thực hiện tốt các chủ trương từ HĐQT. Sự phối hợp giữa Ban Giám đốc và HĐQT đã mang lại hiệu quả trong công tác điều hành Công ty. Ban Giám đốc luôn thể hiện vai trò tham mưu của mình, đã triển khai thực hiện đúng các nghị quyết của Hội đồng Quản trị với nỗ lực cao và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 trong tình hình sản xuất kinh doanh có nhiều khó khăn, thử thách.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Với những kết quả đạt được trong năm 2016, HĐQT sẽ tập trung chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc tiếp tục thực hiện các công việc:

- Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017. Phối hợp cùng Giám đốc công ty tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề phục vụ cho sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.
- Chỉ đạo thực hiện tái cơ cấu tổ chức Công ty phù hợp với mục tiêu trở thành đơn vị xây lắp chủ lực. Cùng Ban Giám đốc Công ty nghiên cứu bổ sung để ngày càng hoàn thiện chiến lược phát triển lâu dài của Công ty phù hợp với sự thay đổi của thị trường.
- Tiếp tục bảo toàn, khai thác và phát triển nguồn vốn của công ty một cách hiệu quả và an toàn nhất, không để xảy ra nợ xấu, khó đòi. Tập trung thu hồi công nợ, thu hồi các khoản tài chính đã đầu tư vào các đơn vị bên ngoài, thanh lý thu hồi vốn những tài sản không mang lại hiệu quả, kết hợp với Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam thoái vốn đầu tư tại ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex, chuẩn bị sẵn sàng nguồn vốn cho việc đầu tư vào một số dự án kho cảng xăng dầu, hệ thống các cửa hàng bán lẻ xăng dầu, xây dựng nhà xưởng tại các khu công nghiệp để cho thuê. Đảm bảo nguồn tài chính lành mạnh và đủ để phục vụ cho việc SXKD và đầu tư vào các dự án.
- Đẩy mạnh hoạt động tại Nhà máy gia công cơ khí Nhà Bè, tích cực tăng cường công tác tìm kiếm nguồn việc mới, hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng các hợp đồng đã ký với đối tác.
- Tăng cường hỗ trợ mở rộng hoạt động thương mại, tìm kiếm thêm công việc để tăng doanh thu và lợi nhuận cho công ty.
- Tiếp tục đầu tư nâng cao trình độ, đào tạo đội ngũ nhân sự có tay nghề, đảm bảo đủ khả năng tiếp cận quy trình công nghệ cao, phát huy năng lực của người lao động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện nghiêm túc các đường lối, chính sách và các quy định của pháp luật. Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông, đảm bảo thu nhập và điều kiện làm việc cho người lao động.

- Thực hiện những nhiệm vụ khác do Đại hội đồng cổ đông giao.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Điều hành/ Độc lập /Không điều hành	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Cung Quang Hà	Chủ tịch HĐQT	Điều hành	3,81%
2	Nguyễn Sum	Thành viên kiêm Giám đốc	Điều hành	0,37%
3	Nguyễn Huy Nhân	Thành viên	Điều hành	0,13%
4	Nguyễn Hồng Kỳ	Thành viên	Độc lập	4,29%
5	Vũ Lộc	Thành viên	Độc lập	4,79%

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT đã tổ chức được 04 phiên họp và 04 lần xin ý kiến của các ủy viên bằng văn bản, ban hành 08 nghị quyết và 04 quyết định. Các cuộc họp của HĐQT được thực hiện theo đúng quy chế quản trị Cty. Tại các cuộc họp đã thông qua các vấn đề thuộc lĩnh vực sản xuất kinh doanh, vay vốn tại Ngân Hàng Đầu Tư Phát Triển Việt Nam Chi Nhánh Sài Gòn với hạn mức tín dụng là 120 tỷ đồng, vay vốn tại ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex chi nhánh Sài Gòn với hạn mức trung dài hạn là 4.7 tỷ, điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư tăng thêm 335 triệu đồng, ban hành kế hoạch tiền lương và quy chế trả lương năm 2016, các quyết định về tổ chức cán bộ, sắp xếp bố trí nhân sự.

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Hội đồng quản trị Công ty CP Xây Lắp III Petrolimex có 02 thành viên độc lập là Ông Nguyễn Hồng Kỳ, Ông Vũ Lộc. Trong năm 2016, các thành viên HĐQT độc lập đã nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, kịp thời cùng với HĐQT chỉ đạo Ban điều hành đưa ra những chiến lược phát triển phù hợp với đặc điểm tình hình biến động của thị trường, nắm chắc các cơ hội kinh doanh để tạo doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.

1.5. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không

2. Ban kiểm soát:

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
1	Lê Thị Hồng Mai	Trưởng ban	0,1%	Từ ngày 15/04/16, Bà Lê Thị Hồng Mai nhận nhiệm vụ Trưởng Ban Kiểm Soát thay cho Bà Nguyễn Thu Hà
2	Nguyễn Thu Hà	Thành viên	0,01%	
3	Đình Minh Thắng	Thành viên	1,85%	

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Giám sát công tác tổ chức/kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban của Ban điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.
- Tham dự và cử đại diện tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, họp sơ kết, tổng kết của công ty để giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT. Đưa ra kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.
- Tiếp nhận, giải thích các ý kiến thắc mắc, đóng góp của cổ đông thuộc phạm vi của Ban kiểm soát và phản hồi đến HĐQT xem xét giải quyết các vấn đề có liên quan.
- Tham gia trực tiếp vào các đợt kiểm tra của Công ty tại các Chi nhánh để giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc, các Chi nhánh, và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, 6 tháng, 9 tháng, năm tại văn phòng Cty, tập trung rà soát công nợ, quản trị hiệu quả kinh doanh theo từng loại hình kinh doanh, trích lập dự phòng phải thu khó đòi. Định kỳ gửi báo cáo kiểm soát đến HĐQT, Ban điều hành và có những nhận xét kiến nghị kịp thời.
- Kiểm soát việc tuân thủ công bố thông tin của công ty theo quy định của pháp luật về chứng khoán.
- Định kỳ 6 tháng/năm lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá việc tuân thủ Điều lệ, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời hoạt động của Công ty, giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong quản lý, điều hành và kiểm soát nội bộ
- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật; Điều lệ Công ty; Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông; các Quy chế quản lý nội bộ, các

Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

3.11 Lương HĐQT: 950.766.307 đồng – Chủ tịch : 33 triệu đồng/tháng.

3.12 Thù lao HĐQT: 240.000.000 đồng

- Thành viên : 4.800.000 đồng / người / tháng

- Thư ký HĐQT: 1.200.000 đồng / người / tháng

3.13 Thù lao BKS: 105.600.000 đồng

Thành viên ban kiểm soát: 3.600.000 đồng /người/ tháng

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

3.3.1 Giao dịch với Công ty CP Khí Thiên Nhiên Hóa Lỏng PETNOR LNG

Thực hiện hợp đồng 71/XL3-HD ngày 30/06/2016 mua bán mái phao với giá trị 1.848.000.000 đồng.

Thực hiện phụ lục hợp đồng số 01 ngày 19/04/2016 kèm theo hợp đồng nguyên tắc số 01/HĐNT.LNG/2015 ngày 30/10/2015 mua bán sơn với giá trị phụ lục hợp đồng là 95.202.800 đồng.

Thực hiện hợp đồng 280416/HĐKT-XLIII ĐN-PETNOR ngày 28/04/2016 mua bầu lọc tinh và cần xuất xitec với giá trị 1.848.000.000 đồng.

Thực hiện phụ lục hợp đồng số 01/280416/HĐKT-XLIII ĐN-PETNOR ngày 29/04/2016 mua bơm ly tâm với giá trị 1.254.000.000 đồng.

Thực hiện hợp đồng 290416/HĐKT-XLIII ĐN-PETNOR ngày 28/04/2016 mua van, mặt bích, ống cao su các loại với giá trị 872.866.500 đồng.

Thực hiện hợp đồng 0105/CT-PET-NOR LNG – 2016 ngày 02/05/2016 mua các sản phẩm sơn và dung môi.

3.3.2 Giao dịch với Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Chuyển Giao Công Nghệ Bách Khoa

Thực hiện hợp đồng số 01-16/TVTK-XLIII ngày 07/04/2016 thiết kế kỹ thuật ô tô xi téc chở xăng trên nền chassis có buồng lái HINO FG với giá trị 49.500.000 đồng.

Thực hiện hợp đồng số 03-16/TVTK-XLIII ngày 09/05/2016 thiết kế kỹ thuật ô tô xi téc chở xăng trên nền chassis có buồng lái HUYNDAI HD210 với giá trị 49.500.000 đồng

Thực hiện hợp đồng số 04-16/TVTK-XLIII ngày 28/10/2016 thiết kế kỹ thuật ô tô tải cầu DINEX 7 tấn trên nền chassis có buồng lái HUYNDAI HD320 với giá trị 38.500.000 đồng

86
Y
N
II
ME
5C

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty đã ban hành quy chế quản trị Công ty và tuân thủ thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của kiểm toán:

Theo ý kiến của Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: đính kèm

Người đại diện theo pháp luật



Giám Đốc

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Sum

